TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/QĐ-TA	*Trần Đề, ngày 06 tháng 6 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: **Bà Thạch Thị Sa The.**

2. Thư ký phiên họp: **Bà Tiêu Thanh Nhi.**

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với:

Lê Văn B, sinh ngày 20/02/2006.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Ấp Đ1, xã T, huyện T, tỉnh S.

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Phạm Văn H và bà Lê Thị N.

Đối tượng Lê Văn B có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: **Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Sóc Trăng.**

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lương Chí Ng** – Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S. Địa chỉ: Khu hành chính huyện Trần Đề - Ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. (Theo Giấy ủy quyền ngày 23/5/2024)

(Ông Lương Chí Ng có mặt tại phiên họp)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng: Bà **Lê Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Lê Văn B, sinh ngày 20/02/2006, nơi cư trú Ấp Đ1, xã T, huyện T, tỉnh S có tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy, nên ngày 06/5/2024 qua công tác nắm tình hình và nghi ngờ đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã T đã mời đối tượng đến trụ sở Công an xã T làm việc và tiến hành lấy mẫu xét nghiệm chất ma túy thì có kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Công an xã T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với đối tượng B về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ vào kết quả xác định tình trạng nghiện Công an xã T đã tiến hành tống đạt Kết quả xác định tình trạng nghiện cho đối tượng vào ngày 06/5/2024 đồng thời thông báo trong thời hạn 05 ngày làm việc kể ngày 06/5/2024, đối tượng phải đến Ủy ban nhân dân xã T để nộp hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên, đối tượng không đến đăng ký cai nghiện tự nguyện, Công an xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T ban hành Bản đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành Văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng B gửi Tòa án nhân dân huyện T kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp, Lê Văn B thừa nhận vào ngày 06/5/2024, đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy và cũng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định. Đối tượng B thống nhất với ý kiến đề nghị của người đại diện Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Sóc Trăng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, người đại diện hợp pháp của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn B tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S, địa chỉ: số N đường Hồ Nước N, khóm p, phường h, thành phố S, tỉnh S thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn B đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính thì đối tượng không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình lập hồ sơ đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành

khẩn hối lỗi nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để áp dụng cho đối tượng. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bi với thời gian là 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện người đề nghị và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, xét thấy:

Ngày 06/5/2024 Công an xã T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản làm việc, bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng ngày 06/5/2024 đối tượng thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy, phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và Phiếu trả lời kết quả cùng ngày 06/5/2024 của Trạm y tế xã T kết luận Bi dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 06/5/2024, Công an xã T đã giao kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho đối tượng và giải thích cho đối tượng biết quy định về cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, đã hết thời hạn đăng ký Cai nghiện tự nguyện, nhưng đối tượng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, xét thấy đối tượng B thuộc trường hợp là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên và không đăng ký cai nghiện tự nguyện, nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Xét trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng là phù hợp với quy định của pháp luật tại các điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 và các điều 40, 41, 42, 43 Mục 1 Chương V Nghị định 116 2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và đảm bảo thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân huyện Trần Đề chấp nhận.

Đối tượng B là người có nơi cư trú ổn định tại Ấp Đ1, xã T, huyện T, tỉnh

S, bị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH$_{15}$ ngày 13 tháng 12 năm 2022.

Tình trạng nghiện ma túy hiện nay đang là tệ nạn nhức nhối của xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân đối tượng B là người trưởng thành, lẽ ra phải siêng năng lao động để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng không có ý chí, vướng vào nghiện ngập ma túy. Xét thấy, đối tượng B không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có khả năng tự cai nghiện, việc để đối tượng tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng là không thực hiện được. Do đó, cần thiết phải đưa đối tượng B vào cơ sở cai nghiện để đối tượng được hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội, giúp đối tượng dừng sử dụng chất ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy, cũng như tạo điều kiện để đối tượng có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội nên việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng B theo đề nghị của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính. Đối tượng B không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình lập hồ sơ đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên cần áp dụng cho đối tượng B là phù hợp.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng đối với Lê Văn B, sinh ngày 20/02/2006.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám tháng) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có

quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh S);
- Người bị áp dụng;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện T;
- Trưởng Công an huyện T;
- UBND xã T;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

THẠCH THỊ SA THE